

Bản án số: 65/2023/HSST

Ngày 19 tháng 11 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Duy Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tẩn Láo San;

2. Ông Vũ Đình Đông;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2023, tại Nhà văn hóa thôn Mường Hum, xã Mường Hum, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2023/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn Láo T, sinh ngày 10/01/1995; tên gọi khác: không. Nơi cư trú: thôn D, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Dân tộc: Dao. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 6/12. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Tẩn Diệu H, sinh năm 1969 và bà Tẩn T M, sinh năm 1975. Vợ Hoàng T M. Con: có 01 con, sinh năm 2016. Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/8/2023, tạm giam ngày 02/9/2023. Hiện đang bị tạm giam, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Th – Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Bị hại: anh Hoàng Văn S, sinh ngày 13/7/1963.

Địa chỉ: thôn C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/8/2023, Tần Láo T đang đi bộ tại khu vực cầu Cốc Lếu, thành phố Lào Cai thì nảy sinh ý định thuê xe ôm vào khu vực huyện Bát Xát để **cướp** tài sản lấy tiền tiêu sài. Tần Láo T **thuê** ông Hoàng Văn S là lái xe ôm đang đứng chờ khách ở khu vực cầu Cốc Lếu, chở vào xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai với giá 200.000 đồng. Ông S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 357.47, chở Tần Láo T đến khu vực xã Tr, huyện B. Tại đây, T tiếp tục thuê ông S chở đến xã N, huyện B và hứa trả thêm 100.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi ông S chở T đến khu vực đường liên xã thuộc thôn N, xã N, huyện Bt, tỉnh Lào Cai, thấy đoạn đường vắng người qua lại, Tần Láo T yêu cầu ông S dừng xe và nói với ông S là không có tiền trả tiền xe ôm. Do nghi ngờ Tần Láo T có ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô, ông Hoàng Văn S quay xe bỏ đi thì T đứng chặn phía trước đầu xe hai tay giữ hai chân gương của chiếc xe và yêu cầu ông Sinh để lại chiếc xe. Ông Sinh không đồng ý, hai bên xảy ra giằng co làm chiếc xe mô tô đổ ra đường, T đẩy ông S ra cách chiếc xe mô tô khoảng 07 – 08 mét và đứng cách ông S khoảng 03 – 04 mét. Tần Láo T dùng tay phải nhặt 01 viên đá loại sử dụng làm vật liệu xây dựng có kích thước 13 x 9,5 x 4 cm dơ lên dọa ông Sinh và tiếp tục yêu cầu ông S để lại chiếc xe mô tô, thấy vậy ông S cũng nhặt một viên đá ném về phía Tần Láo T nhưng không trúng **và** bỏ chạy về hướng **xã A Mú S đi xã Nậm Chạc**. Thấy ông S bỏ chạy T đi về phía chiếc xe mô tô, vứt viên đá xuống đất, dựng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24B2 – 357.47 lên nổ máy rồi điều khiển xe đi về hướng xã A, huyện B. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/8/2023, Tần Láo T điều khiển xe mô tô đến đoạn đường tỉnh lộ 156 thuộc thôn 1, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì bị Công an huyện Bát Xát bắt giữ cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 11 ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bát Xát xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu đỏ – đen – bạc, biển kiểm soát 24B2 – 357.47, ngày đăng ký lần đầu tháng 4/2018, xe cũ đã qua sử dụng, có trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 60/CT - VKS ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Tần Láo T về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017. Xử phạt bị cáo 3 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Tại phiên tòa bị cáo Tần Láo T thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Như vậy Tần Láo T muốn có tiền tiêu sài, nên nảy sinh ý định cướp tài sản. Tần Láo T **thuê** ông Hoàng Văn S là lái xe ôm chở vào xã Tr, huyện B, tỉnh Lào Cai mục đích để chiếm đoạt chiếc xe máy. Đến 18 giờ cùng ngày khi ông Sinh chở T đến đoạn đường vắng người qua lại, Tần Láo T xuống xe và nói không có tiền trả tiền xe ôm, do lo sợ Tần Láo T chiếm đoạt xe nên ông Sinh cho xe chạy thì T đứng chắn ở đầu xe, hai tay giữ hai chân gương của chiếc xe và yêu cầu ông Sinh để lại chiếc xe, ông Sinh không đồng ý, hai bên giằng co làm chiếc xe mô tô đổ ra đường, T đẩy ông Sinh ra cách chiếc xe mô tô khoảng 07 – 08 mét và đứng cách ông Sinh khoảng 03 – 04 mét, Tần Láo T dùng tay phải nhặt 01 viên đá loại sử dụng làm vật liệu xây dựng dơ lên dọa ông Sinh, ông Sinh cầm viên đá ném về phía T nhưng không trúng, ông Sinh đã bỏ chạy và để lại chiếc xe máy. Như vậy bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc làm cho anh Sinh lo sợ, bỏ chạy để lại tài sản, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cướp tài sản, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 10.000.000 đồng; vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo 3 năm tù, Hội đồng xét xử không chấp nhận, vì hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy không chấp nhận quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 02 chiếc gương chiếu hậu và biển kiểm soát 24B2 – 357.47, khi chiếm đoạt được tài sản bị cáo đã vớt ở ven đường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA màu Đỏ – đen – bạc, không có biển kiểm soát số khung 3906HY544683, số máy JA39E0519848, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả cho bị hại là ông Hoàng Văn S, xét thấy là phù hợp.

Đối với 01 viên đá, loại đá dùng làm vật liệu xây dựng, hình dạng không xác định, có cạnh dài nhất 13 cm, cạnh ngắn là 10 cm, chiều ngang rộng nhất là 9,5 cm, hẹp nhất 5,5 cm, dày nhất là 04 cm, mỏng nhất 03 cm. Đây là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Hoàng Văn S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về 02 chiếc gương và biển số xe máy, vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về hình phạt bổ sung: Điều luật quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy tại Giấy chứng nhận hộ nghèo hộ cận nghèo số 44/GCN-HN.HCn ngày 26/9/2023 do Ủy ban nhân dân xã Dền Sáng, huyện Bát Xát cấp thì gia đình bị cáo Tần Láo T là hộ nghèo.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tần Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tần Láo T phạm tội: “Cướp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt bị cáo Tần Láo T 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 25/8/2023.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 viên đá, loại đá dùng làm vật liệu xây dựng, hình dạng không xác định, có cạnh dài nhất 13 cm, cạnh ngắn là 10 cm, chiều ngang rộng nhất là 9,5 cm, hẹp nhất 5,5 cm, dày nhất là 04 cm, mỏng nhất 03 cm.

3. Án phí: Bị cáo Tần Láo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Duy Chiến

